

Tủ sách Trí tuệ phương Đông

东方智慧丛书

Chủ biên: Thang Văn Huy Lưu Chí Cường

主编: 汤文辉 刘志强

Cố vấn học thuật: Trương Bảo Toàn

学术顾问: 张葆全

Đối chiếu Hán - Việt

汉 越 对 照

Chu Tử Trị Gia Cách Ngôn

朱子治家格言

Trích dẫn và giải thích bản tiếng Trung: Phàn Hoa Kiệt

释析: 樊华杰

Thẩm định bản tiếng Trung: Trương Bảo Toàn

中文审读: 张葆全

Phiên dịch: Lê Xảo Bình Phan Năng Mai

翻译: 黎巧萍 潘能梅

Vẽ tranh minh họa: Quan Thụy Lâm Doãn Hồng Lưu Vinh

绘图: 关瑞琳 尹红 刘荣



GUANGXI NORMAL UNIVERSITY PRESS

广西师范大学出版社

Tủ sách Trí tuệ phương Đông

东方智慧丛书

Chủ biên: Thang Văn Huy Lưu Chí Cường

主编: 汤文辉 刘志强

Cố vấn học thuật: Trương Bảo Toàn

学术顾问: 张葆全

Đối chiếu Hán - Việt

汉 越 对 照

Chu Tử Trị Gia Cách Ngôn

朱子治家格言

Trích dẫn và giải thích bản tiếng Trung: Phan Hoa Kiệt

释析: 樊华杰

Thẩm định bản tiếng Trung: Trương Bảo Toàn

中文审读: 张葆全

Phiên dịch: Lê Xảo Bình Phan Năng Mai

翻译: 黎巧萍 潘能梅

Về tranh minh họa: Quan Thụy Lâm Doãn Hồng Lưu Vinh

绘图: 关瑞琳 尹红 刘荣

· 桂林 奎 林 ·

GUANGXI NORMAL UNIVERSITY PRESS
广西师范大学出版社



© 2016 by Guangxi Normal University Press.

All rights reserved.

图书在版编目 (CIP) 数据

朱子治家格言: 汉越对照 / 樊华杰解析; 黎巧萍, 潘能梅译; 关瑞琳, 尹红, 刘荣绘. —桂林: 广西师范大学出版社, 2016.8

(东方智慧丛书 / 汤文辉等主编)

ISBN 978-7-5495-8540-3

I. ①朱… II. ①樊…②黎…③潘…④关…⑤尹…
⑥刘… III. ①家庭道德—中国—清前期—汉语、越南语 IV. ①B823.1

中国版本图书馆 CIP 数据核字 (2016) 第 167912 号

广西师范大学出版社出版发行

(广西桂林市中华路 22 号 邮政编码: 541001)
网址: <http://www.bbtpress.com>

出版人: 张艺兵

全国新华书店经销

广西大华印刷有限公司印刷

(广西南宁市高新区科园大道 62 号 邮政编码: 530007)

开本: 880 mm × 1 240 mm 1/32

印张: 4.5 字数: 66 千字 图: 30 幅

2016 年 8 月第 1 版 2016 年 8 月第 1 次印刷

定价: 48.00 元

如发现印装质量问题, 影响阅读, 请与印刷厂联系调换。

东方智慧丛书

学术顾问: 张葆全

主 编: 汤文辉 刘志强

编辑委员会:

主 任: 虞劲松 郭玉贤

委 员: 才学娟 王 专

王 燕 杨远义

陈丕武 施 萍

梁嗣辰

翻译委员会:

主 任: 黎巧萍 刘志强

覃秀红

委 员: 王海玲 吴思远

沈 菲 张 蔚

欧江玲 徐明月

谈 笑 陶 红

黄兴球 覃海伦

韩艳妍

美术委员会:

主 任: 柒万里 尹 红

委 员: 卫阳虹 王雪峰

吕 鹏 刘 荣

关瑞琳 郑振铭

俞 崧 陶朝来

黄建福 蓝学会

戴孟云

Tủ sách Trí tuệ phương Đông

Cố vấn học thuật: Trương Bảo Toàn

Chủ biên: Thang Văn Huy Lưu Chí Cường

Hội đồng biên tập:

Chủ tịch: Ngu Kinh Tùng Quách Ngọc Hiền

Các ủy viên: Tài Học Quyên Vương Chuyên

Vương Yến Dương Viễn Nghĩa

Trần Phi Vũ Thị Bình

Lương Tự Thần

Hội đồng phiên dịch:

Chủ tịch: Lê Xảo Bình Lưu Chí Cường

Đàm Tú Hồng

Các ủy viên: Vương Hải Linh Ngô Tư Viễn

Thẩm Phi Trương Ủy

Âu Giang Linh Từ Minh Nguyệt

Đàm Tiểu Đào Hồng

Hoàng Hưng Cầu Đàm Hải Luân

Hàn Diễm Nghiên

Hội đồng mỹ thuật:

Chủ tịch: Thất Vạn Li Doãn Hồng

Các ủy viên: Vệ Dương Hồng Vương Tuyết Phong

Lữ Bằng Lưu Vĩnh

Quan Thụy Lâm Trịnh Chấn Minh

Du Tung Đào Triều Lai

Hoàng Kiến Phúc Lam Học Hội

Đời Mạnh Văn



总 序



文化交流对人类社会的存在与发展至关重要。季羨林先生曾指出，文化交流是推动人类社会前进的主要动力之一，文化一旦产生，就必然交流，这种交流是任何力量也阻挡不住的。由于文化交流，世界各民族的文化才能互相补充，共同发展，才能形成今天世界上万紫千红的文化繁荣现象。^[1]

中国与东盟国家的文化交流亦然，并且具有得天独厚的优势。首先，中国与东盟许多国家地理相接，山水相连，不少民族之间普遍存在着跨居、通婚现象，这为文化交流奠定了良好的地理与人文基础。其次，古代中国与世界其他国家建立起的“海上丝绸之路”为中国与东盟国家的经济、文化交流创造了有利的交通条件。

中国与东盟诸多使用不同语言文字的民族进行思想与文化对话，自然离不开翻译。翻译活动一般又分为口译和笔译两类。有史记载的

[1]季羨林：《文化的冲突与融合·序》，载张岱年、汤一介等《文化的冲突与融合》，北京大学出版社，1997年，第2页。

中国与东盟之间的口译活动可以追溯至西周时期，但笔译活动则出现在明代，至今已逾五百年的历史。

在过去五百年的历史长河中，东盟国家大量地译介了中国的文化作品，其中不少已经融入到本国的文化中去。中国译介东盟国家的作品也不在少数。以文字为载体的相互译介活动，更利于文化的传承与发展，把中国与东盟国家的文化交流推上了更高的层次。

2013年9月，国务院总理李克强在广西南宁举行的第十届中国—东盟博览会开幕式上发表主旨演讲时指出，中国与东盟携手开创了合作的“黄金十年”。他呼吁中国与东盟百尺竿头更进一步，创造新的“钻石十年”。2013年10月，习近平总书记在周边外交工作座谈会上强调要对外介绍好我国的内外方针政策，讲好中国故事，传播好中国声音，把中国梦同周边各国人民过上美好生活的愿望、同地区发展前景对接起来，让命运共同体意识在周边国家落地生根。于是，把中华文化的经典译介至东盟国家，不仅具有重要的历史意义，同时还蕴含着浓厚的时代气息。

所谓交流，自然包括“迎来送往”，《礼记》有言：“往而不来，非礼也；来而不往，亦非礼也。”中国与东盟国家一样，既翻译和引进外国的优秀文化，同时也把本国文化的精髓部分推介出去。作为中国最具人文思想的出版社之一——广西师范大学出版社构想《东方智慧丛书》，并付诸实践，不仅是中国翻译学界、人文学界的大事，更是中国与东盟进行良好沟通、增进相互了解的必然选择。广东外语外贸大学和广西民族大学作为翻译工作的主要承担方，都是国家外语非通用语种本科人才培养基地，拥有东盟语言文字的翻译优势。三个单位的合作将能够擦出更多的火花，向东盟国家更好地传播中华文化。

联合国教科文组织的官员认为，“文化交流是新的全球化现象”。^[1]
我们希望顺应这一历史潮流与时代趋势，做一点力所能及的事。

是为序。

刘志强

2015年1月25日

[1]《联合国教科文组织文化政策与跨文化对话司司长卡特瑞娜·斯泰诺的致辞》，载《世界文化的东亚视角》，北京大学出版社，2004年，第3页。



Lời tựa chung



Giao lưu văn hóa hết sức quan trọng đối với sự tồn tại và phát triển của xã hội nhân loại. Ông Quý Tiễn Lâm từng chỉ rõ: giao lưu văn hóa là một trong những động lực chủ yếu thúc đẩy xã hội nhân loại tiến lên, văn hóa một khi xuất hiện, thì tất sẽ có sự giao lưu, mà sự giao lưu đó không một sức mạnh nào có thể ngăn cản được. Do văn hóa giao lưu với nhau, văn hóa của các dân tộc trên thế giới mới có thể bổ sung cho nhau và cùng phát triển, mới tạo nên hiện tượng phồn vinh văn hóa muôn hồng nghìn tía trên thế giới ngày nay .^[1]

Việc giao lưu văn hóa giữa Trung Quốc và các nước ASEAN cũng vậy, đồng thời thế mạnh được thiên nhiên ưu đãi. Trước hết, về mặt địa lý, Trung Quốc giáp liền với nhiều nước ASEAN, núi sông liền một dải, nhiều dân tộc có hiện tượng chung là dân tộc qua biên giới và có quan hệ hôn nhân với nhau. Điều đó đã đặt nền tảng địa lý và nhân văn tốt cho việc giao lưu văn hóa. Mặt khác, "Con đường tơ lụa trên biển" do Trung Quốc cổ đại và các nước khác trên thế giới xây dựng nên đã tạo điều kiện giao thông thuận tiện

[1] Quý Tiễn Lâm: "Xung đột và hòa hợp của văn hóa-Lời tựa", "Xung đột và hòa hợp của văn hóa" Trường Đại Niên, Tháng Nhất Giới, Nxb Đại học Bắc Kinh, năm 1997, Tr2.

cho việc giao lưu kinh tế, văn hóa giữa Trung Quốc và các nước ASEAN.

Trung Quốc muốn đối thoại tư tưởng và văn hóa với nhiều nước ASEAN có sử dụng ngôn ngữ văn tự khác nhau thì phải nhờ vào phiên dịch. Dịch thuật thường chia làm hai loại, đó là dịch nói và dịch viết. Theo sử sách, hoạt động dịch nói giữa Trung Quốc và các nước ASEAN bắt đầu từ thời Tây Chu, nhưng dịch viết lại xuất hiện vào thời Minh, cách đây hơn 500 năm lịch sử. Trong hơn 500 năm qua, các nước ASEAN đã dịch nhiều tác phẩm văn hóa của Trung Quốc, trong đó nhiều nét tư tưởng văn hóa Trung Hoa đã hội nhập vào nền văn hóa của những nước đó. Số tác phẩm mà Trung Quốc dịch của các nước ASEAN cũng khá nhiều. Hoạt động phiên dịch lấy văn tự để chuyển tải càng có lợi cho việc kế thừa và phát triển giá trị văn hóa, đưa việc giao lưu văn hóa giữa Trung Quốc và các nước ASEAN lên một tầm cao mới.

Tháng 9 năm 2013, khi phát biểu tại lễ khai mạc Hội chợ Trung Quốc - ASEAN lần thứ 10 tổ chức tại thành phố Nam Ninh, Quảng Tây, Trung Quốc, thủ tướng Trung Quốc Lý Khắc Cường đã chỉ rõ: Trung Quốc và các nước ASEAN đã chung tay mở ra "Mười năm vàng" hợp tác. Ông kêu gọi Trung Quốc và các nước ASEAN đã tới đèo còn phải trèo lên đỉnh, sáng tạo "Mười năm kim cương" mới. Tháng 10 năm 2013, trên buổi tọa đàm về công tác ngoại giao các nước láng giềng, tổng bí thư Tập Cận Bình đã nhấn mạnh, phải giới thiệu tốt phương châm chính sách đối nội và đối ngoại của Trung Quốc, trình bày tốt câu chuyện của Trung Quốc, truyền bá tốt tiếng nói của Trung Quốc, tiếp nối giấc mộng Trung Quốc với nguyện vọng có cuộc sống tốt đẹp của nhân dân các nước láng giềng, cũng như tương lai phát triển trong khu vực, làm cho ý thức khối vận mệnh bất rời vào các nước láng giềng. Như vậy, việc phiên dịch các tác phẩm kinh điển của văn hóa Trung Hoa sang các nước ASEAN, không những có ý nghĩa lịch sử quan trọng, mà còn ẩn chứa khí vị thời đại nồng thắm.

Cái gọi là giao lưu, tất nhiên là "có đi có lại", "Lễ ký" có câu: "Vãng nhi bất lai, phi lễ giả; lai nhi bất vãng, diệc phi lễ giả." Cũng như các nước ASEAN, Trung Quốc vừa phiên dịch và tiếp thu tinh hoa văn hóa nước

ngoài, và cũng quảng bá phần tinh túy văn hóa nước mình ra thế giới. Là một trong những nhà xuất bản đầy tư tưởng nhân văn nhất Trung Quốc, nhà xuất bản trường Đại học Sư phạm Quảng Tây đưa ra ý tưởng và bắt tay vào làm "Tủ sách Trí tuệ phương Đông". Việc làm đó không những là sự kiện lớn của giới phiên dịch và giới nhân văn Trung Quốc, mà còn là sự lựa chọn tất yếu của Trung Quốc và các nước ASEAN để tăng cường trao đổi và hiểu biết lẫn nhau. Là đơn vị đảm nhiệm công tác phiên dịch chính, trường Đại học Ngoại ngữ Ngoại thương Quảng Đông và trường Đại học Dân tộc Quảng Tây đều là cơ sở đào tạo nguồn nhân lực cử nhân ngoại ngữ phi thông dụng cấp quốc gia, có thể mạnh phiên dịch về các ngôn ngữ văn tự các nước ASEAN. Sự hợp tác của ba cơ quan này sẽ tỏa ra nhiều tia sáng, truyền bá văn hóa Trung Quốc tốt hơn nữa sang các nước ASEAN.

Quan chức của UNESCO cho rằng, "Giao lưu văn hóa là hiện tượng toàn cầu hóa mới" .^[1] Chúng tôi hy vọng thuận theo trào lưu lịch sử và xu thế thời đại này, làm một chút việc mà chúng tôi có khả năng làm được.

Chúng tôi trân trọng giới thiệu tủ sách này đến bạn đọc.

Lưu Chí Cường

Ngày 25 tháng 1 năm 2015

[1] Bài phát biểu của Katerina Stenou, vụ trưởng Vụ chính sách văn hóa và đối thoại xuyên văn hóa của UNESCO, "Góc nhìn Đông Á văn hóa thế giới", Nxb Đại học Bắc Kinh, năm 2004, Tr3.



朱子治家格言

Chu Tzu Trị Gia Cách Ngôn



前 言



《朱子治家格言》，也称《朱柏庐治家格言》，全文 524 字，是中国清代以来一篇影响巨大的家训。

《朱子治家格言》的作者朱用纯（1627—1698），字致一，号柏庐，江苏昆山人，是著名学者、教育家。朱柏庐一生研究程朱理学，主张知行并进，著述丰富，所作《朱子治家格言》以修身、齐家为宗旨，集儒家为人处世方法之大成，三百年来脍炙人口，家喻户晓。

《朱子治家格言》内容涉及家庭安全、卫生、饮食、宴客、房田、婚姻、祭祖、读书、教育、理财、交友、纳税、为官、积德等诸方面的问题，核心是要让人成为一个正大光明、知书明理、生活严谨、宽容善良、理想崇高的人，体现了作者对家庭成员的期望与要求，同时也反映了中国传统文化尤其是儒家的修身齐家之道。孟子说：“天下之本在国，国之本在家。”家与国的命运息息相关。家庭是社会的细胞，只有每个细胞都健康，社会肌体才会正常。治国平天下，必须从家庭做起。

《朱子治家格言》得以广泛流传，除了因其内容集中体现了中国人修身齐家的理想与追求，还因其语言通俗易懂、文体工整精致。通俗易懂则容易被广大民众接受；工整精致则优美动人，便于记忆。这也使得《朱子治家格言》在今天读来依然朗朗上口，感人至深。其中许多句子被书法家写成书法作品或对联挂在各种场合供人学习、欣赏。

家训是中国传统文化中的奇葩，根植于民间，原本主要针对家族成员尤其是家族中的年轻子弟，是传统中国人实施家庭教育、维系家庭稳定、传承优良家风的重要方式。最早的家庭教育内容大概可以追溯到公元前10世纪的周朝时期。到了南北朝时期，中国出现第一部家庭教育的专著《颜氏家训》，作者颜之推（531—约595）结合自己的生平见闻，讲论治家、为人、治学之道，详细谈及家庭中不同角色如何立身行事、和睦相处。此后，上至帝王，下至文人学士，多有家训传世。例如司马光的《家范》、康熙皇帝的《庭训格言》、曾国藩的《曾国藩教子书》等，不胜枚举。这些家训因作者的家庭、知识背景不同而各有特色，流传范围不一。《朱子治家格言》篇幅短小、言简意赅、易于记诵、深入浅出，又集中体现了历代家训的精神，因而被广大读书人和民众共同喜爱。即使是文化程度不高的人，也多能背诵其中若干名言警句，作为人生秉持的原则，这使得《朱子治家格言》成为家训文化当中一颗耀眼的明星。

本书对《朱子治家格言》进行了精确释析，并配绘精美插图，为学习中华家训文化提供一个优质读本。

Lời nói đầu

“Chu Tử Trị Gia Cách Ngôn” còn được gọi là “Chu Bá Lô Trị Gia Cách Ngôn”, gồm 524 chữ, là cuốn gia huấn có ảnh hưởng to lớn từ đời nhà Thanh Trung Quốc cho đến nay.

Chu Dụng Thuần (năm 1627-1698), tác giả “Chu Tử Trị Gia Cách Ngôn”, tự Trí Nhất, hiệu Bá Lô, quê quán Côn Sơn tỉnh Giang Tô, là học giả, nhà giáo dục nổi tiếng. Chu Bá Lô suốt đời góp phần vào việc nghiên cứu lý học Trịnh Hạo, Trịnh Di và Chu Hy, chủ trương học đi đôi với hành, ông đã soạn nhiều tác phẩm, trong đó “Chu Tử Trị Gia Cách Ngôn” lấy tu thân, tề gia làm tôn chỉ, tập trung dung hợp cách đối nhân xử thế của Nho giáo, ba trăm năm nay được mọi người khen ngợi, ai nấy đều biết.

“Chu Tử Trị Gia Cách Ngôn” liên quan đến các vấn đề như ổn định nhà cửa, vệ sinh, ẩm thực, yến tiệc, ruộng đất, nhà cửa, hôn nhân, cúng tế, đọc sách, giáo dục, quản lý tài sản, kết bạn, sưu thuế, làm quan, tích đức trong gia đình, cốt nghĩa giúp cho con người trở thành một người

quang minh chính đại, thấu tình đạt lý, đời sống nghiêm túc, khoan dung lượng thiện, lý tưởng cao cả, đã thể hiện sự mong muốn và nguyện vọng của tác giả đối với thành viên trong gia đình, đồng thời phản ánh văn hóa truyền thống Trung Hoa nhất là đạo tu thân tề gia của Nho giáo. Mạnh Tử từng kể rằng: “Thiên hạ chi bản tại quốc, quốc chi bản tại gia”. Vận mệnh đất nước gắn liền với gia đình, gia đình là nền tảng của xã hội, nền tảng gia đình có vững chắc thì cơ cấu xã hội mới ổn định. Trị quốc bình thiên hạ phải bắt đầu từ gia đình.

“Chu Tử Trị Gia Cách Ngôn” sở dĩ được lưu truyền rộng rãi, ngoài nội dung tập trung thể hiện lý tưởng và mong ước tu thân tề gia của người Trung Quốc ra, mà còn vì lời văn dễ hiểu, hình thức ngắn gọn, xúc tích. Dễ hiểu thì dễ được dân chúng tiếp nhận; ngắn gọn xúc tích thì êm tai dễ nhớ. Điều này cũng khiến cho “Chu Tử Trị Gia Cách Ngôn” đến ngày hôm nay giai điệu lưu luyến, rung động lòng người. Nhiều câu văn trong đó đã được nhà thơ pháp sáng tác thành tác phẩm thơ pháp hoặc câu đối để treo ở nhiều nơi cho mọi người học tập, thưởng thức.

Gia huấn bắt rễ từ dân gian, là bông hoa tươi đẹp nhất trong văn hóa truyền thống Trung Hoa, vốn dành cho các thành viên trong gia đình nhất là thế hệ thanh niên trong họ, là cách quan trọng của người Trung Quốc thực hiện giáo dục, duy trì ổn định gia đình và kế thừa gia phong tốt đẹp. Nội dung giáo dục gia đình sớm nhất khởi nguồn thời kỳ nhà Chu thế kỷ X trước công nguyên. Đến thời kỳ Nam Bắc triều, Trung Quốc nổi lên các tác phẩm chuyên về giáo dục gia đình như “Nhan Thi Trị Gia Huấn”, tác giả Nhan Chi Suy (năm 531- 595) đã kết hợp những điều tai nghe mắt thấy để bàn về đạo trị gia, vi nhân và trị học, đàm luận cận kề các vai trò trong gia đình nên ăn ở và chung sống hòa thuận ra sao. Từ đó trở đi, từ đế vương đến kẻ học người văn đều có gia huấn truyền thế. Ví dụ như “Gia Phạm” của Tư Mã Quang, “Đình Huấn Cách Ngôn”

của vua Khang Hy, “Tăng Quốc Phiên Giáo Tử Thư” của Tăng Quốc Phiên v.v, kể không hết. Những gia huấn này do bối cảnh gia đình, kiến thức tác giả khác nhau mà có đặc sắc riêng, và phạm vi lưu truyền cũng khác. “Chu Tử Trị Gia Cách Ngôn” ngắn gọn, lời ít ý nhiều, dễ đọc dễ nhớ, lý lẽ sâu sắc mà câu văn dễ hiểu, lại tập trung thể hiện tinh thần gia huấn của các thời kỳ, nên được người đọc và đông đảo dân chúng ưa chuộng. Dù những người dân bình thường cũng có thể thuộc lòng mấy câu kinh điển nổi tiếng và lấy làm nguyên tắc đời người, làm cho “Chu Tử Trị Gia Cách Ngôn” trở thành một ngôi sao rực rỡ trong văn hóa gia huấn.

Cuốn sách này đã diễn giải “Chu Tử Trị Gia Cách Ngôn” một cách công phu kết hợp minh họa bằng các bức tranh tinh xảo, mong đóng góp cho việc học tập văn hóa gia huấn Trung Hoa một cuốn sách hữu ích.

朱子治家格言

黎明即起，洒扫庭除，要内外整洁；既昏便息，
关锁门户，必亲自检点。一粥一饭，当思来处不易；
半丝半缕，恒念物力维艰。宜未雨而绸缪，毋临渴而掘井。
自奉必须俭约，燕客切勿留连。器具质而洁，瓦缶
胜金玉；饮食约而精，园蔬愈珍馐。勿营华屋，勿谋良
田。三姑六婆，实淫盗之媒；婢美妾娇，非闺房之福。
奴仆勿用俊美，妻妾切忌艳妆。祖宗虽远，祭祀不可不
诚；子孙虽愚，经书不可不读。居身务期质朴，训子要
有义方。勿贪意外之财，莫饮过量之酒。与肩挑贸易，
毋占便宜；见穷苦亲邻，须加温恤。刻薄成家，理无久
享；伦常乖舛，立见消亡。兄弟叔侄，须分多润寡；长
幼内外，宜辞严法肃。听妇言，乖骨肉，岂是丈夫；重
资财，薄父母，不成人子。嫁女择佳婿，毋索重聘；娶
妇求淑女，勿计厚奁。见富贵而生谄容者最可耻，遇贫
穷而作骄态者贱莫甚。居家戒争讼，讼则终凶；处世戒